

**NGÂN HÀNG TMCP QUỐC TẾ VIỆT NAM (HOSE: VIB)**  
NGÂN HÀNG

**Thu nhập ngoài lãi hỗ trợ lợi nhuận tăng trưởng tích cực – [Phù hợp kỳ vọng]**

- LNTT hợp nhất của VIB trong Q1/26 tăng 15.8% svck, đạt 2,803 tỷ đồng, hoàn thành 23.8% dự phóng cả năm của chúng tôi.
- Tổng thu nhập hoạt động tăng mạnh 27.4% svck, chủ yếu nhờ thu nhập ngoài lãi tăng đột biến 110.8% svck từ mảng phí thẻ thanh toán, trong khi thu nhập lãi thuần chỉ tăng 8.1% svck do NIM tiếp tục chịu áp lực suy giảm.
- Chúng tôi nhận thấy áp lực điều chỉnh nhẹ đối với giá mục tiêu 22,999 đồng/cp; sẽ cập nhật trong báo cáo tiếp theo.

**Tổng thu nhập hoạt động tăng mạnh nhờ thu nhập ngoài lãi đột biến**

Tổng thu nhập hoạt động của VIB trong Q1/26 đạt 5,860 tỷ đồng, tăng 27.4% svck, đánh dấu đà tăng mạnh trở lại sau giai đoạn suy yếu từ Q2/24 và chỉ cải thiện nhẹ trong năm 2025. Động lực chính đến từ thu nhập ngoài lãi tăng mạnh 110.8% svck nhờ lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng đột biến gấp 5.3 lần svck. Chúng tôi cho rằng mức tăng này chủ yếu đến từ mảng phí thẻ, đặc biệt là phí từ hợp tác và phát triển các sản phẩm thẻ Visa. Tuy nhiên chúng tôi cho rằng khoản thu nhập phí này chỉ mang tính đột biến và sẽ không lặp lại hoàn toàn trong các quý tiếp theo. Trong thời gian gần đây, VIB đã đẩy mạnh hợp tác với Visa ở mảng thẻ doanh nghiệp và thanh toán B2B, bao gồm các giải pháp giúp doanh nghiệp thanh toán, quản lý dòng tiền và tiếp cận vốn ngắn hạn thuận tiện hơn. Theo công bố của VIB, trong Q1/26 ngân hàng mở mới hơn 73,700 thẻ tín dụng, tổng chi tiêu thẻ đạt gần 35,000 tỷ đồng, tăng 6% svck.

Ngược lại, các mảng ngoài lãi khác kém tích cực hơn, với lỗ kinh doanh ngoại hối và vàng ở mức 356 tỷ đồng, lỗ từ chứng khoán đầu tư 131 tỷ đồng, trong khi thu nhập khác giảm 7.1% svck.

**Áp lực chi phí vốn vẫn là yếu tố chính cản trở NIM**

NIM Q1/26 giảm xuống 2.94%, thấp hơn mức 3.04% trong Q1/25 và tiếp tục giảm so với mức 3.11% Q4/25. Nguyên nhân chính là chi phí vốn tăng mạnh lên 5.05%, tăng 0.83 điểm % svck, trong khi lợi suất tài sản sinh lãi tăng chậm hơn lên 7.55%, tăng 0.72 điểm % svck. Áp lực chi phí vốn cũng đến từ việc VIB đẩy mạnh huy động trong quý, với tăng trưởng tiền gửi khách hàng đạt 7.4% so với cuối năm 2025, cao hơn đáng kể so với tăng trưởng cho vay khách hàng là 1.1%. Điều này giúp cải thiện thanh khoản nhưng cũng làm giảm hiệu quả sử dụng vốn trong ngắn hạn. Bên cạnh đó, tỷ lệ CASA giảm xuống 14.2% từ mức 15.1% cùng kỳ, tiếp tục hạn chế khả năng cải thiện NIM.

Ban lãnh đạo VIB chia sẻ, trong bối cảnh môi trường lãi suất huy động cạnh tranh, VIB không có kế hoạch chạy đua theo xu hướng này. Thay vào đó, ngân hàng đánh giá nguồn vốn quốc tế là lựa chọn hiệu quả hơn với kế hoạch huy động 1 tỷ USD từ thị trường nước ngoài, qua đó hạn chế áp lực tăng mạnh lãi suất huy động trong nước. Chúng tôi cho rằng yếu tố này sẽ giúp NIM cải thiện trong các quý cuối năm.

**Tăng trưởng tín dụng chậm, mảng khách hàng cá nhân chưa phục hồi**

Trong Q1/26, tăng trưởng tín dụng của VIB đạt 1.1% kể từ đầu năm, thấp hơn mức tăng trưởng toàn ngành là 3.2%. Nhóm khách hàng doanh nghiệp dẫn dắt đà tăng trưởng, tăng 7.2% svck và đóng góp tỷ trọng 32% vào tổng dư nợ khách hàng. Trong khi đó, lĩnh vực chiếm tỷ trọng chủ yếu – mảng cho vay khách hàng cá nhân – chưa có dấu hiệu hồi phục, vẫn giảm nhẹ 1.5% so với Q4/25.

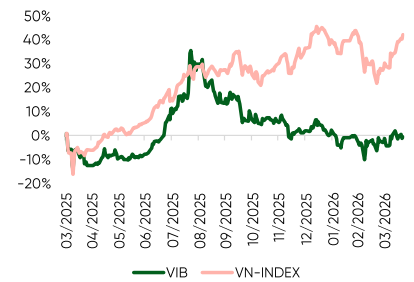
Giá hiện tại	VND16,150
Cao nhất 52 tuần	VND16,300
Thấp nhất 52 tuần	VND16,100
Giá mục tiêu	VND22,999
Tiềm năng tăng giá	42.4%
Tỷ suất cổ tức	5.6%
Tổng tỷ suất sinh lời	48.0%

Thị giá vốn (tỷ đồng)	55,145
KLGD BQ 10 phiên (tr)	5.3
Số CP lưu hành (tr)	3,404
Số CP sau pha loãng (tr)	3,404

	VIB	VNI
P/E trượt 12T	7.3x	14.0x
P/B hiện tại	1.2x	2.2x
ROAA	1.4%	2.4%
ROAE	16.6%	16.1%

\*Dữ liệu ngày 07/05/2026

**Diễn biến giá cổ phiếu**



Thay đổi giá	1T	3T	12T
VIB	2.6	2.3	11.3
VN-INDEX	12.9	7.7	52.3

**Cơ cấu sở hữu**

Đặng Khắc Vỹ	4.9%
Đỗ Xuân Hoàng	4.9%
Trần Thị Thảo Hiền	4.9%
Đặng Quang Tuấn	4.9%
Khác	80.4%

**Tổng quan doanh nghiệp**

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) được thành lập ngày 18/09/1996. VIB có hoạt động kinh doanh cốt lõi là huy động vốn và cấp tín dụng. Ngoài ra, Ngân hàng còn tham gia vào các dịch vụ ngân hàng quốc tế, kinh doanh ngoại tệ, đầu tư tài chính, quản lý rủi ro và bảo vệ vốn.

**Chuyên viên phân tích**

Hà Thu Hiền

hienht1@vpbanks.com.vn

Trong khi đó, tiền gửi khách hàng tăng mạnh 7.4% so với Q4/25, cao hơn đáng kể so với mức tăng chung 0.6% của ngành (ước tính dựa trên 27 ngân hàng niêm yết). Chúng tôi cho rằng VIB đang chủ động củng cố nguồn vốn sau giai đoạn huy động chậm trong Q4/25, nhằm cải thiện thanh khoản và chuẩn bị dư địa cho tăng trưởng tín dụng các quý tới.

### Tăng cường trích lập nhằm củng cố bộ đệm dự phòng

Chất lượng tài sản của VIB tiếp tục cải thiện trong Q1/26, với tỷ lệ nợ xấu + xóa nợ giảm xuống 3.2%, thấp hơn 0.92 điểm % svck và 0.5 điểm % so với Q4/25. Tỷ lệ nợ nhóm 2 cũng giảm xuống 2.55% từ mức 3.31% cùng kỳ.

Nhờ tổng thu nhập hoạt động tăng mạnh, trong khi chi phí hoạt động chỉ tăng 5.3% svck, CIR của VIB cải thiện xuống 31.6% trong Q1/26. Điều này giúp lợi nhuận trước dự phòng tăng 41.0% svck, tạo dư địa để ngân hàng tăng trích lập dự phòng và củng cố bộ đệm rủi ro. Theo đó, chi phí dự phòng tăng mạnh 186.0% svck, kéo tỷ lệ bao phủ nợ xấu tăng lên 43.1%, cải thiện so với mức 38.6% trong Q1/25. Tuy nhiên, do áp lực trích lập tăng cao, lợi nhuận trước thuế Q1/26 chỉ tăng 15.8% svck.

	Q1/25	Q1/26	% sv dự phòng của VPBS	% sv dự phòng thị trường
Thu nhập lãi (svck)	-14.2%	8.1%	19.6%	21.8%
Thu nhập ngoài lãi (svck)	-10.1%	110.8%	40.4%	39.3%
Tổng TN hoạt động (svck)	-13.5%	27.4%	23.3%	25.3%
Chi phí hoạt động (svck)	-6.0%	5.3%	19.9%	22.3%
LN trước dự phòng (svck)	-17.6%	41.0%	25.4%	27.0%
Chi phí dự phòng (svck)	-55.4%	186.0%	29.7%	29.4%
Lợi nhuận trước thuế (svck)	-3.2%	15.8%	23.8%	26.9%
Tăng trưởng cho vay (từ đầu năm)	3.1%	1.1%		
Tăng trưởng tiền gửi (từ đầu năm)	2.2%	7.4%		
Biên lãi thuần	3.0%	2.9%		
Lợi suất tài sản	6.8%	7.6%		
Chi phí vốn	4.2%	5.1%		
Tỷ lệ CASA	15.1%	14.2%		
Tỷ lệ chi phí/Thu nhập	38.2%	31.6%		
ROAE	17.4%	16.4%		
Tỷ lệ nợ xấu/Dư nợ cho vay	3.8%	2.9%		
Tỷ lệ nợ nhóm 2/Dư nợ cho vay	3.3%	2.5%		
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	38.6%	43.1%		

Nguồn: VPBANKS RESEARCH

## **TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM**

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Phân Tích Ngành và Cổ phiếu chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Phân Tích Ngành và Cổ phiếu không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Các nhận định, khuyến nghị, so sánh trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn trọng, theo đánh giá chủ quan của người lập là hợp lý tại thời điểm thực hiện báo cáo. Do đó các phân tích này có thể thay đổi trong tương lai theo tình hình biến động thực tế mà chúng tôi không có trách nhiệm tự động cập nhật liên tục, trừ trường hợp được yêu cầu chính thức từ Ban lãnh đạo Công ty hoặc ràng buộc trong các điều khoản điều kiện của hợp đồng kinh tế đã được công ty ký kết với các đối tác liên quan.

Báo cáo phân tích, định giá này nhằm mục đích tham khảo và không có giá trị pháp lý như một chứng thư thẩm định giá. Báo cáo phân tích này và các tài liệu đi kèm được lập bởi Phòng Phân Tích Ngành và Cổ phiếu – CTCP Chứng Khoán VPBank, tất cả các quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến báo cáo này đều thuộc sở hữu của CTCP Chứng khoán VPBank. Công ty nghiêm cấm mọi việc sử dụng, in ấn, sao chép, tái xuất bản toàn bộ hoặc từng phần bản Báo cáo này vì bất cứ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của Công ty.

### **Công ty cổ phần Chứng khoán VPbank**

Tầng 21 và 25, VPBANK Tower, 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 1900 636679

Email: [cskh@vpbanks.com.vn](mailto:cskh@vpbanks.com.vn)

Website: [www.vpbanks.com.vn](http://www.vpbanks.com.vn)

### **Phòng Phân tích Ngành và Cổ phiếu**

Email: [equityresearch@vpbanks.com.vn](mailto:equityresearch@vpbanks.com.vn)